

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành khung chương trình đào tạo Bác sĩ chuyên khoa I ngành Châm cứu

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN Y- DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 30/QĐ- TTg ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết 481/NQ-HĐTHVYDHCTVN ngày 24 tháng 06 năm 2021 của Hội đồng trường Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 06 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 3051/QĐ-BYT ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc giao nhiệm vụ đào tạo chuyên khoa cấp I cho Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo sau đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình đào tạo Bác sĩ chuyên khoa I ngành Châm cứu, chương trình này được áp dụng cho khóa tuyển sinh từ năm 2023.

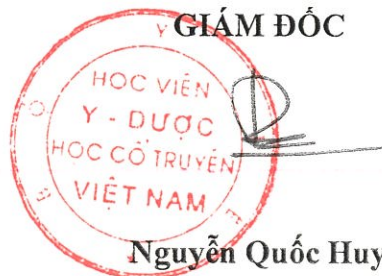
Điều 2. Các đơn vị liên quan có nhiệm vụ tổ chức quản lý, điều hành; biên soạn đề cương chi tiết học phần; biên soạn giáo trình, tài liệu giảng dạy và học tập cho phù hợp.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Các ông/bà Trưởng phòng: Đào tạo sau đại học, Quản lý chất lượng, Công tác chính trị và Quản lý sinh viên, Hành chính - Tổng hợp, Tài chính kế toán và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Hội đồng trường; Ban Giám đốc (để b/c);
- Đăng Website;
- Lưu: VT, SĐH.



**KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO BÁC SĨ CHUYÊN KHOA I
NGÀNH CHÂM CỨU**

*(Kèm theo Quyết định số 188/QĐ-HVYDCT ngày 09 tháng 01 năm 2023
của Giám đốc Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam)*

Tên ngành đào tạo: **CHÂM CỨU (ACUPUNCTURE)**

Mã ngành đào tạo: Bác sĩ chuyên khoa I ngành châm cứu

Trình độ đào tạo: Chuyên khoa I

Thời gian đào tạo:

+ Hệ tập trung: Học tập trung 02 năm.

+ Hệ tập trung theo chứng chỉ: Học tập trung từng đợt theo kế hoạch của Học viện, thời gian học tập trong 03 năm.

Loại hình đào tạo: Chính quy

I. MỤC TIÊU

1.1. Mục tiêu tổng quát

Đào tạo Bác sĩ chuyên khoa I ngành Châm cứu có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực Châm cứu Y học cổ truyền và thành thạo các kỹ năng thực hành nghề nghiệp; có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo; có khả năng làm việc nhóm; có năng lực phát hiện, ra quyết định giải quyết những vấn đề thuộc lĩnh vực y học cổ truyền đặc biệt là vấn đề châm cứu và các phương pháp không dùng thuốc của y học cổ truyền, y học cổ truyền kết hợp y học hiện đại.

1.2. Mục tiêu cụ thể

MT1: Áp dụng kiến thức chuyên ngành châm cứu và YHCT trong chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh theo YHCT kết hợp YHHĐ.

MT2: Thực hiện thành thạo được các kỹ thuật châm cứu và các phương pháp không dùng thuốc trên lâm sàng, kết hợp hiệu quả các kỹ thuật Y học cổ truyền với Y học hiện đại trong quá trình điều trị.

MT3: Thể hiện được khả năng làm việc độc lập, sáng tạo; có khả năng làm việc nhóm; có năng lực phát hiện, ra quyết định giải quyết những vấn đề thuộc lĩnh vực y



học cổ truyền đặc biệt là vấn đề châm cứu và các phương pháp không dùng thuốc của y học cổ truyền, y học cổ truyền kết hợp y học hiện đại.

MT4: Có y đức, thể hiện tác phong hành nghề chuyên nghiệp.

II. CHUẨN ĐẦU RA

2.1. Chuẩn đầu ra kiến thức

CDR 1: Vận dụng được kiến thức chuyên ngành đặc biệt là kiến thức về châm cứu trong chẩn đoán, điều trị và dự phòng theo YHCT kết hợp YHHĐ.

CDR 2: Vận dụng hiệu quả kiến thức về khoa học cơ bản, khoa học xã hội trong thực hành nghề nghiệp.

2.2. Chuẩn đầu ra kỹ năng

CDR 3: Thực hiện thành thạo chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh tật một số bệnh thường gặp trên lâm sàng theo YHCT kết hợp YHHĐ.

CDR 4: Thực hiện thành thạo các chỉ tiêu tay nghề của bác sỹ chuyên khoa cấp I chuyên ngành châm cứu.

CDR 5: Sử dụng được một số thiết bị y tế trong chẩn đoán và điều trị một số bệnh thường gặp trên lâm sàng.

CDR 6: Có khả năng phân tích, xử lý những vấn đề trong lĩnh vực chuyên môn.

CDR 7: Có kỹ năng làm việc độc lập, sáng tạo; có kỹ năng làm việc nhóm; có khả năng phát hiện, ra quyết định giải quyết những vấn đề thuộc lĩnh vực y học cổ truyền đặc biệt là vấn đề châm cứu và các phương pháp không dùng thuốc của y học cổ truyền, y học cổ truyền kết hợp y học hiện đại.

2.3. Mức độ tự chủ và tự chịu trách nhiệm

CDR 8: Làm việc nhóm và giao tiếp hiệu quả với đồng nghiệp, người bệnh và xã hội.

CDR 9: Tuân thủ các quy định luật pháp và y đức tại các cơ sở y tế.

III. VỊ TRÍ LÀM VIỆC CỦA NGƯỜI HỌC SAU TỐT NGHIỆP

- Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, nghiên cứu (Bệnh viện YHCT, viện YHCT, khoa YHCT của bệnh viện Đa khoa và các cơ sở y tế khác).

- Các cơ sở giáo dục đào tạo, các cơ quan quản lý, các tổ chức nhà nước và tổ chức phi chính phủ.

IV. KHẢ NĂNG HỌC TẬP NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI RA TRƯỜNG

Có thể tiếp tục học lên chuyên khoa cấp 2 chuyên ngành châm cứu, chuyên khoa cấp 2 Y học cổ truyền sau khi bổ sung kiến thức đáp ứng yêu cầu của cơ sở đào tạo.

V. KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

5.1. Cấu trúc kiến thức của chương trình

TT	Khối lượng học tập	Số tín chỉ	Tỷ lệ %
1	Học phần chung	8	11,8%
2	Học phần cơ sở và hỗ trợ	11	16,2%
3	Học phần chuyên ngành	49	72,0%
4	Thi tốt nghiệp		
Khối lượng kiến thức toàn khóa		68	100%

01 tín chỉ tương đương 15 tiết lý thuyết, 30 tiết thực tập tại các phòng thí nghiệm, 45 tiết thực tập tại bệnh viện, 60 tiết thực tập cộng đồng, giáo dục quốc phòng.

5.2. Danh mục các học phần

5.2.1. Học phần chung

TT	Tên học phần	Tổng số tín chỉ
1	Triết học	3.0
2	Ngoại ngữ chuyên ngành	3.0
3	Tin học ứng dụng	2.0
Tổng cộng		8.0

5.2.2. Các học phần cơ sở và hỗ trợ

TT	Tên học phần	Tổng số tín chỉ
1	Lý luận Y học cổ truyền nâng cao	03
2	Hồi sức cấp cứu	05
3	Khí công dưỡng sinh - Xoa bóp bấm huyệt	03
Tổng cộng		11.0

5.2.3. Các học phần chuyên ngành

TT	Tên học phần	Tổng số tín chỉ
I.	Y học hiện đại (chọn 01 học phần)	

1	Nội thân kinh	05
	Nội tổng hợp	05
	Phục hồi chức năng	05
	Nội cơ xương khớp	05
II.	Y học cổ truyền	
2.1	Học phần bắt buộc	
2	Học thuyết kinh lạc	04
3	Châm cứu điều trị bệnh lý chuyên ngành Nội	15
4	Tác phẩm kinh điển về Châm cứu	04
5	Các phương pháp điều trị không dùng thuốc khác	10
6	Dược học cổ truyền	03
7	Phương tễ học lâm sàng	03
2.2	Học phần tự chọn (chọn 01 học phần)	
8	Châm cứu điều trị bệnh lý chuyên ngành Ngoại	05
	Châm cứu điều trị bệnh lý chuyên ngành Sản phụ	05
	Châm cứu điều trị bệnh lý chuyên ngành Nhi	05
	Châm cứu điều trị bệnh lý chuyên ngành Lão khoa	05
Tổng cộng		49

5.2.4. Thi tốt nghiệp

TT	Tên học phần	Tổng số tín chỉ
1	Thi tốt nghiệp	

5.3. Mã học phần và phân bố theo năm học

TT	Mã học phần	Tên học phần/môn học	Số tín chỉ	Học phần tiên quyết	Năm học
I. Học phần chung					
1	312101	Triết học	3.0		1
2	312102	Ngoại ngữ chuyên ngành	3.0		1

3	312103	Tin học ứng dụng	2.0		1
II. Các học phần cơ sở và hỗ trợ					
4	112204	Lý luận Y học cổ truyền nâng cao	03		1
5	112205	Hồi sức cấp cứu	05		1
6	112206	Khí công dưỡng sinh - Xoa bóp bấm huyệt	03		1
III. Các học phần chuyên ngành					
3.1. Y học hiện đại (chọn 01 học phần)					
7	112307	Nội thần kinh	05		1
	112308	Nội tổng hợp	05		1
	112309	Phục hồi chức năng	05		1
	112310	Nội cơ xương khớp	05		1
3.2. Y học cổ truyền					
3.2.1 Học phần bắt buộc					
8-13	112311	Học thuyết kinh lạc	04		1
	112312	Châm cứu điều trị bệnh lý chuyên ngành Nội	15		1,2
	112313	Tác phẩm kinh điển về Châm cứu	04		2
	112314	Các phương pháp điều trị không dùng thuốc khác	10		2
	212315	Dược học cổ truyền	03		2
	112316	Phương tễ học lâm sàng	03		2
3.3.2 Học phần tự chọn (chọn 01 học phần)					
14	112317	Châm cứu điều trị bệnh lý chuyên ngành Ngoại	05		2
	112318	Châm cứu điều trị bệnh lý chuyên ngành Sản phụ	05		2
	112319	Châm cứu điều trị bệnh lý chuyên ngành Nhi	05		2

	112320	Châm cứu điều trị bệnh lý chuyên ngành Lão khoa	05		2
15		Thi tốt nghiệp			2

VI. CƠ SỞ THỰC HÀNH CHỦ YẾU

- Bệnh viện Tuệ Tĩnh - Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam.
- Các bệnh viện thuộc khu vực Hà Nội: Bệnh viện YHCT Trung ương, Bệnh viện Châm cứu Trung ương, Bệnh viện YHCT Quân đội, BV YHCT Bộ công an, Bệnh viện đa khoa YHCT Hà Nội, Bệnh viện YHCT Hà Đông, Bệnh viện E, Bệnh viện 198.
- Bệnh viện YHCT tại các tỉnh/ thành phố trong toàn quốc và các cơ sở y tế đủ điều kiện.

VII. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Chương trình đào tạo chuyên khoa I ngành Châm cứu gồm 68 tín chỉ, chia làm 3 khối kiến thức: Kiến thức chung (08 tín chỉ), kiến thức cơ sở và hỗ trợ (11 tín chỉ), kiến thức chuyên ngành gồm: Y học hiện đại, Y học cổ truyền (49 tín chỉ). Kiến thức chung nhằm trang bị cho người học khả năng vận dụng kiến thức về triết học, đường lối, chính sách của Đảng trong thực hành nghề nghiệp; khối kiến thức cơ sở và hỗ trợ trang bị cho người học kiến thức, kỹ năng về hồi sức cấp cứu ban đầu, về lý luận Y học cổ truyền và xoa bóp bấm huyệt, khí công dưỡng sinh; khối kiến thức chuyên ngành nhằm trang bị cho người học kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên sâu đáp ứng nhu cầu người học.

2. Phương thức đào tạo và hình thức giảng dạy

2.1. Phương thức đào tạo

Căn cứ vào Chương trình đào tạo, yêu cầu học phần, nhu cầu thực tế của học viên, phương thức đào tạo được thực hiện giảng dạy toàn bộ chương trình đào tạo tại cơ sở đào tạo: Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam, các bệnh viện thực hành và các đơn vị liên quan.

2.2. Hình thức giảng dạy

Căn cứ vào tình hình thực tế và yêu cầu môn học, hình thức dạy học gồm trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp trực tiếp và trực tuyến.

3. Phương pháp dạy - học

Kết hợp các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, thảo luận nhóm, Team Based-Learning, viết chuyên đề, làm bài tập nhóm, thực hành, seminar ... tăng cường tính chủ động của người học thông qua việc hướng dẫn người học tự học, tự nghiên cứu.

4. Điều kiện mở lớp học phần tự chọn

- Lớp học phần tự chọn chỉ được mở khi có từ 05 học viên đăng ký trở lên.
- Trường hợp học viên của toàn khoá dưới 5 học viên, khi đó sẽ mở 01 lớp có số lượng học viên đăng ký nhiều nhất, các học viên còn lại sẽ điều chỉnh lại đăng ký vào lớp có học viên đăng ký nhiều nhất.

5. Đánh giá các học phần

Tùy theo các học phần, ngoài việc đánh giá quá trình học tập của người học do giảng viên đánh giá, mỗi học phần đều được đánh giá thông qua thi kết thúc học phần.

Hình thức thi, kiểm tra hướng tới đánh giá năng lực người học.

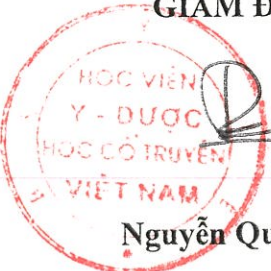
Các học phần có cả lý thuyết và thực hành: căn cứ vào tỷ lệ từng phần để tổng hợp thành điểm chung.

Các học phần lâm sàng: điểm lý thuyết và thực hành tính độc lập.

Điểm lý thuyết và thực hành phải đạt từ 5 điểm trở lên theo thang điểm 10 (làm tròn đến 0,5 điểm).

Học viên có điểm thi hết học phần không đạt, được dự thi học phần đó lần hai, nếu vẫn không đạt phải học lại và thi lại học phần đó. Nếu học phần đó là học phần tự chọn thì có thể chọn học một học phần tự chọn khác cùng nhóm tự chọn theo quy định trong chương trình đào tạo. Kinh phí học lại, thi lại và học chuyển sang học phần khác do có điểm thi không đạt do học viên đóng theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

Chú ý: Các quy định khác thực hiện theo các quy định hiện hành./.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quốc Huy